

Số: 09 /2023/QĐST-HNGĐ

T, ngày 03 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ hôn nhân và gia đình thụ lý số: 42/2022/TLST-HNGĐ, ngày 22 tháng 11 năm 2022 về việc “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con, nợ chung*” giữa:

- Nguyên đơn: Anh Lê Văn T, sinh năm 1977;

Địa chỉ: Ấp N xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Chị Phạm Thị Đ, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Ấp N, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng N - Chi nhánh huyện T; Địa chỉ: Số 5, đường A, khóm 2, thị trấn T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Văn T và chị Phạm Thị Đ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Văn T với chị Phạm Thị Đ thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: 02 con chung tên Lê Văn T1, sinh năm 1997 và Lê Văn L, sinh năm 2000 hiện đã trưởng thành tự quyết định cuộc sống của mình, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với con chung Lê Thị Tuyết N, sinh ngày 16/2/2011 anh T và chị Đ thống nhất giao con chung cho chị Đ được quyền trực tiếp nuôi dưỡng theo nguyện vọng của con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Phạm Thị Đ không yêu cầu anh Lê Văn T cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét giải quyết. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung: Các thửa đất số 617, 618, 620, 622 tờ bản đồ số 4 có tổng diện tích 7.227,8m² tọa lạc Ấp N, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh do anh Lê Văn T đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Anh T và chị Đ tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Nợ Ngân hàng N - Chi nhánh huyện T số tiền vay 300.000.000 đồng. Anh T tự nguyện có trách nhiệm trả số tiền vay cho Ngân hàng N - Chi nhánh huyện T. Nếu đến hạn trả nợ anh T không tự nguyện trả thì Ngân hàng N có quyền khởi kiện theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Án phí hôn nhân sơ thẩm bằng 150.000 đồng. Anh Lê Văn T tự nguyện chịu 150.000 đồng (trong đó phần án phí anh T phải chịu là 75.000 đồng, phần án phí anh T chịu thay cho chị Đ là 75.000 đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0014309 ngày 21 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Trà Vinh. chị Đ không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện T;
- Các đương sự;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký